TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 151/2019/DS-PT
Ngày: 04 - 6 - 2019
V/v "Tranh chấp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Yên
Các Thẩm phán: Ông Hồ Minh Tấn
Ông Nguyễn A Đam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bằng là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Bạch - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 88/2019/TLPT-DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc: "Tranh chấp hụi"

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2019/DS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 129/2019/QĐ-PT ngày 02 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị A, Sinh năm 1974 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện Th, tỉnh Cà Mau.
- Bị đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1960 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp X, xã Đ, huyện Th, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961. Đại diện theo ủy quyền của ông T: Anh Nguyễn Như Y, sinh năm 1993 (có mặt).
Cùng địa chỉ: Ấp X, xã Đ, huyện Th, tỉnh Cà Mau.
- *Người kháng cáo:* Bà Lê Thị L – bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Thị A trình bày: Bà yêu cầu Toà án buộc bà Lê Thị L thanh toán cho bà 42.000.000 đồng tiền nợ hụi, nội dung cụ thể như sau: Ngày 10/9/2015 (âl), bà có tham gia 02 dây hụi do bà L làm chủ, loại 2.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, mỗi dây hụi 25 chân, mỗi dây hụi bà tham gia chơi hai chân. Tháng 4 năm

2016 (âl), bà hốt 01 chân của dây hụi thứ nhất và 01 chân của dây hụi thứ hai được 78.320.000 đồng, bà L đã giao hụi đủ.

Sau khi hốt hụi lần thứ nhất, bà đóng hụi và hốt tiếp hai chân hụi còn lại ở kỳ khui hụi thứ 16 (tháng 12 năm 2016) được 78.000.000 đồng. Lần hốt hụi này bà L không chung tiền cho bà nên bà không đóng 09 lần hụi chết còn lại của tất cả các chân hụi cho bà L. Bà L kiện bà đòi 09 lần hụi chết của hai chân hụi đã hốt lần thứ nhất với số tiền 36.000.000 đồng và được Tòa án huyện Th giải quyết tại bản án số 30/2018/DS-ST ngày 18/5/2018 (Bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Nay, bà yêu cầu bà L trả cho bà số tiền hốt hai chân hụi lần hai với số tiền 78.000.000 đồng; đối trừ 09 lần hụi chết của hai chân hụi này là 36.000.000 đồng. Bà yêu cầu bà L trả cho bà số tiền 42.000.000 đồng và yêu cầu ông Nguyễn Văn T là chồng bà L cùng có trách nhiệm trả số tiền trên.

Bà Lê Thị L trình bày: Bà thống nhất với trình bày của bà A về việc có làm chủ hụi, bà A tham gia chơi hụi, thời gian mở hụi, loại hụi, số chân hụi bà A tham gia, các lần bà A hốt hụi, hai chân hụi hốt lần thứ nhất bà A nhận tiền thanh toán xong. Hai chân hụi còn lại bà A đã hốt vào tháng 12 năm 2016 (âl) được 78.000.000 đồng. Sau khi đối trừ nghĩa vụ đóng hụi còn lại 36.000.000 đồng bà đã giao đầy đủ cho bà A. Bà A nhận tiền xong nhưng không ký tên vào giấy nhận tiền.

Từ lý do trên bà không đồng ý trả 42.000.000 đồng theo yêu cầu của bà A.

Ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông T thống nhất với nội dùng và yêu cầu của bà Lê Thị L.

***** Về tiền đóng hụi sống, hụi chết, lượng tiền các lần hốt hụi các đương sự ngoài việc thống nhất số liệu ra thì không yêu cầu Toà án điều chỉnh theo qui định khi xử lý vụ kiện.

Từ nội dung trên, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Th quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A kiện đòi bà Lê Thị L trả số tiền 40.000.000 đồng. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A kiện đòi bà Lê Thị L số tiền 2.000.000 đồng.

Buộc bà Lê Thị L, ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị A số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thi hành và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 12/3/2019 bà Lê Thị L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quan điểm của Viện kiểm sát: Án sơ thẩm xử vụ kiện có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị L, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bà Lê Thị L vẫn bảo lưu nội dung kháng cáo. Căn cứ kháng cáo bà L xác định các lần bà A hốt hụi bà đã giao đủ, hiện tại ngoài khoản tiền hụi chết bà A nợ chưa thanh toán đã được Toà án huyện Th xử, bản án đã có hiệu lực thì bà và bà A không còn liên quan đến quyền và nghĩa vụ với nhau nên án sơ thẩm buộc bà thanh toán cho bà A 40.000.000 đồng là không đúng. Yêu cầu xem xét lại vụ việc, không chấp nhận khởi kiện của bà A.

Bà A không thống nhất với kháng cáo của bà L, yêu cầu giữ nguyên án sơ thẩm.

[2] Nhận thấy:

Ngày 10/9/2015 (âl) bà Lê Thị L tổ chức mở hai dây hụi loại 2.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, mỗi dây hụi có 25 chân, bà A tham gia chơi mỗi dây hai chân. Quan hệ chơi hụi giữa bà L với bà A xảy ra tranh chấp, tại bản án dân sự sơ thẩm số 30/2018/DS-ST ngày 18/5/2018 Toà án nhân dân huyện Th buộc bà A thanh toán cho bà L 36.000.000 đồng – phần nghĩa vụ này được xác định là bà A nợ tiền do không đóng hụi chết cho bà L. Xử lý tranh chấp này bản án trên nhận định: Trong quá trình xử lý vụ việc bị đơn không phản tố, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu độc lập những quan hệ liên quan nên chỉ xem xét xử lý trong phạm vi yêu cầu của nguyên đơn là bà L đòi bà A thanh toán hụi chết.

Hiện tại bà A khởi kiện yêu cầu bà L thanh toán hụi đã hốt chưa được bà L giao.

Do vậy, mặc dù cùng tham gia hai dây hụi phát sinh ngày 10/9/2015 (âl) nhưng việc tranh chấp về quyền và nghĩa vụ phát sinh ở hai thời điểm khác nhau, cấp sơ thẩm thụ lý thành hai vụ kiện để xử lý quan hệ tranh chấp hụi là phù hợp với qui định của pháp luật.

Việc bà A tham gia hai dây hụi do bà L làm chủ các đương sự cũng thống nhất xác định về thời gian mở hụi, loại hụi, số lượng hụi viên, số chân hụi bà A tham gia, các lần bà A hốt hụi, hai chân hụi hốt lần thứ nhất bà A nhận tiền thanh toán xong. Hai chân hụi còn lại bà A đã hốt vào tháng 12 năm 2016 (âl) được 78.000.000 đồng.

Bà L xác định đã giao đủ cho bà A 36.000.000 đồng tiền hốt hai chân hụi lần thứ hai sau khi đối trừ nghĩa vụ thanh toán hụi chết, trình bày này mâu thuẫn với diễn biến thực tế của thoả thuận chơi hụi mà hai bên xác nhận, bởi tháng 12/2017 âl bà A hốt hụi thì còn lại 9 kỳ hai dây hụi này mãn nên 9 kỳ hụi chết còn lại chưa tới thời gian thực hiện nghĩa vụ đóng hụi chết thì không có căn cứ để bà L đối trừ 9 lần hụi chết khi giao hụi cho bà A.

Mặt khác, bà L xác nhận khi mở hai chân hụi trên bà có lập danh sách bằng văn bản, có làm giấy ký nhận khi giao tiền hụi cho các hụi viên, thực tế trong lần hốt hụi thứ nhất bà L thừa nhận là bà A có ký biên nhận nhận tiền hốt hụi. Lần hốt hụi thứ hai bà A xác định bà L không giao tiền, bà L cho rằng bà A có nhận tiền nhưng không ký biên nhận nhưng bà L vẫn giao. Trình bày của bà L mâu thuẫn với

diễn biến thực tế mà hai bên thực hiện, không chứng minh được đã giao tiền hốt hụi cho bà A.

Do vậy, sau khi đối trừ nghĩa vụ thanh toán tiền hoa hồng, tiền đóng hụi chết hai chân hụi hốt sau, án sơ thẩm buộc bà L, ông T thanh toán khoản tiền chênh lệch còn lại cho bà A 40.000.000 đồng là có căn cứ.

[3] Bà L phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị L. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 17/2019/DS-ST ngày 04/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Th.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A kiện đòi bà Lê Thị L trả số tiền 40.000.000 đồng. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A kiện đòi bà Lê Thị L số tiền 2.000.000 đồng.

Buộc bà Lê Thị L, ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị A số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày, bà Nguyễn Thị A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L, ông T không thanh toán xong khoản tiền trên, bà L, ông T phải trả lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị L, ông Nguyễn Văn T phải chịu 2.000.000 đồng (chưa nộp). Bà Nguyễn Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí. Bà A có nộp tạm ứng số tiền 1.050.000 đồng tại biên lai số 0008538 ngày 13/8/2018, được đối trừ, bà A được hoàn lại 750.000 đồng.

Án phí phúc thẩm bà L phải chịu 300.000 đồng, ngày 17/3/2019 bà L dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002835 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Văn Yên